

LSD

VH001

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

VĂN KIẾN

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ
DÂN CHÍNH ĐẢNG TỈNH BÌNH THUẬN
LẦN THỨ III

THÁNG 4-1996

VH001

VĂN KIỆN

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ DÂN CHÍNH ĐẢNG TỈNH BÌNH THUẬN LẦN THỨ III

- DIỄN VĂN KHAI MẠC DO ĐỒNG CHÍ NGUYỄN TRẦN TRẠC, BÍ THƯ ĐẢNG ỦY TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ DÂN CHÍNH ĐẢNG LẦN THỨ III.
- BÁO CÁO CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ DÂN CHÍNH ĐẢNG TẠI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ LẦN THỨ III.
- PHÁT BIỂU CỦA ĐỒNG CHÍ NGUYỄN QUANG TUÔNG, ỦY VIÊN THƯỜNG VỤ, THƯỜNG TRỰC TỈNH ỦY TẠI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ DÂN CHÍNH ĐẢNG LẦN THỨ III.
- NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ DÂN CHÍNH ĐẢNG TỈNH BÌNH THUẬN NHIỆM KỲ III (1996 - 2000).

VĂN KIẾN

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU BẢNG BỘ

LẦN CHINH ĐĂNG TỈNH BÌNH THUYÊN

LẦN THỨ I

TRÊN TÊN KHAI MẠC ĐO ĐUỔI CÔNG NGUYỄN
TRẦN THẠCH BÈ THỦ ĐĂNG BÙ TRẦN BAY XAI
ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU BẢNG BỘ ĐẢNG CHINH ĐĂNG

LẦN THỨ II

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU BẢNG BỘ ĐẢNG CHINH ĐĂNG
LẦN THỨ III

LẦN THỨ III

TRÊN TÊN KHAI MẠC ĐO ĐUỔI CÔNG NGUYỄN
TRẦN THẠCH BÈ THỦ ĐĂNG BÙ TRẦN BAY XAI
ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU BẢNG BỘ ĐẢNG CHINH ĐĂNG

LẦN THỨ III

TRÊN TÊN KHAI MẠC ĐO ĐUỔI CÔNG NGUYỄN
TRẦN THẠCH BÈ THỦ ĐĂNG BÙ TRẦN BAY XAI
ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU BẢNG BỘ ĐẢNG CHINH ĐĂNG

LẦN THỨ III

DIỄN VĂN KHAI MẠC

*(Do đồng chí Nguyễn Trần Trạc - Bí thư Đảng ủy
trình bày tại Đại hội Đại biểu Đảng bộ
Dân chính Đảng lần thứ III).*

Kính thưa các đồng chí đại biểu khách mời

Kính thưa Đại hội.

Sau một thời gian chuẩn bị khẩn trương, nghiêm túc. Được sự đồng ý của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Hôm nay, Đảng bộ DCD tổ chức Đại hội Đại biểu Đảng bộ lần thứ 3, nhiệm kỳ 1996 - 2000.

Trước hết, xin cho phép tôi thay mặt BCH Đảng ủy DCD, Đoàn Chủ tịch Đại hội gửi lời chào mừng và kính chúc sức khỏe đến tất cả các đồng chí đại biểu khách mời, đến tất cả các đại biểu của 71 tổ chức cơ sở Đảng đã về dự đại hội.

Kính thưa các đồng chí !

Theo tinh thần chỉ thị của Ban Bí thư Trung ương và kế hoạch của Thường vụ Tỉnh ủy, từ tháng 8-1995, các tổ chức cơ sở Đảng trong Đảng bộ ta đã triển khai đại hội. Với sự chỉ đạo chặt chẽ của Thường trực Đảng ủy, đến nay đã có 100% số tổ chức cơ sở Đảng tổ chức Đại hội, đánh giá thực hiện nghị quyết nhiệm kỳ qua, xây dựng nghị quyết nhiệm kỳ tới, theo tinh thần các bài học kinh nghiệm khi tổng kết Nghị quyết Trung ương III, bầu cấp ủy mới ; Đại hội cơ sở đã đóng góp

1.500 lượt ý kiến cho các văn kiện dự thảo trình Đại hội Đảng cấp trên. Đáng chú ý là nghị quyết lần này đã có 80% số tổ chức cơ sở Đảng đề ra mục tiêu phấn đấu đạt danh hiệu tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh. Đó là những thành công của Đại hội cơ sở.

Qua việc đóng góp ý kiến cho các văn kiện dự thảo trình Đại hội Đảng cấp trên, có thể nói tri tuệ của đảng viên, của các chi bộ đã được kết tinh trong dự thảo báo cáo chính trị của BCH Đảng bộ. Sự đóng góp này rất phong phú, nghiêm túc và thể hiện sự chân thành mong muốn Đảng bộ ta vươn lên ngang tầm nhiệm vụ của sự nghiệp đổi mới, xứng đáng với vị trí của Đảng bộ.

Thành công của Đại hội cơ sở một lần nữa thể hiện tinh thần trách nhiệm của cấp ủy, sự nhận thức đúng đắn của đội ngũ đảng viên về những nguyên tắc cơ bản của công tác xây dựng Đảng. Thành công của Đại hội cơ sở lần này cũng khẳng định được vai trò lãnh đạo của Đảng trong điều kiện đầy thử thách của cơ chế thị trường, ghi nhận những đóng góp đáng kể vào sự nghiệp đổi mới của Đảng bộ ta, đồng thời thể hiện rõ sự vươn lên của đội ngũ đảng viên ở các chi bộ.

Thay mặt BCH Đảng ủy, thay mặt Đoàn Chủ tịch, tôi đề nghị Đại hội nhiệt liệt biểu dương những cố gắng của các chi Đảng bộ, các cán bộ CNVC trong nhiệm kỳ qua.

Kính thưa các đồng chí.

Thành tựu đổi mới của đất nước ta trong 10 năm qua dưới sự lãnh đạo của Đảng có ý nghĩa quyết định,

tạo ra những tiền đề cho đất nước chuyển sang thời kỳ mới. Thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Từ diễn đàn Đại hội này, chúng ta bày tỏ niềm tự hào và tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng ; bày tỏ lập trường nhất quán của Đảng bộ ta, sẽ cùng với toàn Đảng kiên trì chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, vượt qua thử thách, đẩy lùi nguy cơ, phấn đấu hết mình cho mục tiêu dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh.

Trên cơ sở quán triệt những quan điểm đổi mới toàn diện của Đảng. Nhận thức rõ thành tựu và những nguy cơ không thể xem thường ; đồng thời xác định trách nhiệm vị trí lãnh đạo của Đảng bộ, Đại hội lần này có nhiệm vụ :

Một là : Đánh giá đúng những kết quả hoạt động nhiệm kỳ II, xây dựng Nghị quyết của Đại hội nhiệm kỳ 1996 - 2000.

Hai là : Bầu BCH Đảng ủy mới, bầu Đại biểu đi dự Đại hội cấp trên.

Ba là : Thảo luận và biểu quyết xu thế những vấn đề chủ yếu, góp ý cho dự thảo văn kiện trình Đại hội tỉnh Đảng bộ lần thứ IX và văn kiện trình Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII.

Để hoàn thành nhiệm vụ của Đại hội, tôi đề nghị các đồng chí đại biểu thật sự đổi mới phong cách làm việc trên tinh thần dân chủ, trách nhiệm, đóng góp nhiều ý kiến cho văn kiện của Đại hội, bầu Ban chấp hành mới và bầu đại biểu đi dự Đại hội cấp trên thật sự đủ

tiêu chuẩn, xứng đáng là người đại diện cho ý chí nguyện vọng của Đảng bộ.

Sự thành công của Đại hội lần này có ý nghĩa quan trọng trong đời sống chính trị và tinh thần của đảng viên và công nhân viên chức trong Đảng bộ, góp một phần rất quan trọng vào sự thành công của Đại hội lần thứ IX của tỉnh Đảng bộ ; đồng thời, tạo ra sự thống nhất tư tưởng, ý chí, hành động của chúng ta trong quá trình phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ của Đảng bộ.

Thay mặt BCH Đảng bộ, tôi xin tuyên bố khai mạc Đại hội Đại biểu Đảng bộ DCD lần thứ III và kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

BÁO CÁO
CỦA BCH ĐẢNG BỘ DÂN CHÍNH ĐẢNG
TẠI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ
LẦN THỨ III

Từ ngày 2 đến ngày 3-4-1996

*(Do đồng chí Nguyễn Thiệu Tiu
phó Bí thư Đảng ủy trình bày)*

Năm năm qua thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ II, Hội nghị Đại biểu giữa nhiệm kỳ trong bối cảnh công cuộc đổi mới của đất nước đạt được những thành tựu có ý nghĩa rất quan trọng ; tỉnh ta có những chuyển biến tiến bộ, kinh tế phát triển, chính trị xã hội ổn định, an ninh quốc phòng được giữ vững ; Đảng bộ Dân Chính Đảng tiến hành đổi mới và chỉnh đốn Đảng bước đầu đã thu được những kết quả và tích lũy được những kinh nghiệm về xây dựng Đảng.

Tuy nhiên, khó khăn còn nhiều, sau khi tách tỉnh tập trung lo củng cố, ổn định các cơ sở Đảng và đội ngũ cấp ủy. Phong cách lãnh đạo còn ảnh hưởng nặng của cơ chế cũ, năng lực lãnh đạo của tổ chức cơ sở Đảng và sức chiến đấu của đảng viên chưa đáp ứng kịp với yêu cầu nhiệm vụ ; những hiện tượng tiêu cực của xã

hội, của cơ chế thị trường, đặc biệt là âm mưu "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch đã tác động đến hoạt động của Đảng bộ.

Trong hoàn cảnh đó, toàn Đảng bộ đã nỗ lực khắc phục khó khăn, phấn đấu thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ II.

PHẦN THỨ NHẤT

TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

I - CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN :

Đảng bộ tập trung chỉ đạo tổ chức cơ sở Đảng nhận thức rõ hơn về vai trò hạt nhân lãnh đạo chính trị của cơ sở. Gắn triển khai Nghị quyết Trung ương 3 trong toàn Đảng bộ với việc vận dụng tư tưởng chỉ đạo của Trung ương "lấy nhiệm vụ phát triển kinh tế làm trọng tâm, nhiệm vụ xây dựng Đảng làm then chốt" làm cơ sở tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị của các cơ quan đơn vị.

Các cơ sở Đảng trong doanh nghiệp Nhà nước gắn lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn với công tác xây dựng Đảng, phát huy được tính năng động sáng tạo của cán bộ đảng viên và tập thể người lao động trong

doanh nghiệp. Hoàn thành cơ bản nhiệm vụ sản xuất kinh doanh được giao ; đổi mới công tác quản lý từng bước thích nghi với cơ chế mới.

Các chi Đảng bộ khối sự nghiệp lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn hàng năm có bước tiến mới ; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, hoạt động y tế, hoạt động văn hóa xã hội, khoa học... thực hiện các chế độ chính sách. Phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị, góp phần nâng cao dân trí, nâng cao đời sống của cán bộ công nhân viên và nhân dân.

Chi Đảng bộ khối cơ quan lãnh đạo thực hiện việc sắp xếp bộ máy Nhà nước, làm rõ chức năng nhiệm vụ tổ chức Đảng, gắn sự lãnh đạo của Đảng với công tác điều hành, quản lý chuyên môn. Xây dựng mối quan hệ chặt chẽ giữa cấp ủy và thủ trưởng cơ quan, tăng cường đoàn kết nhất trí trong nội bộ. Tạo điều kiện thuận lợi trong việc cung cấp thông tin, tham mưu triển khai nhiệm vụ của ngành ; thực hiện nhiệm vụ chính trị có hiệu quả. Tích lũy được một số kinh nghiệm trong thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước, quản lý xã hội.

Chi Đảng bộ ở các cơ quan đoàn thể có những đổi mới tích cực trên nhiều mặt. Thông qua các phong trào như : Đền ơn đáp nghĩa, xóa đói giảm nghèo, phong trào lập thân lập nghiệp và tuổi trẻ giữ nước, hoạt động nhân đạo từ thiện để tập hợp giáo dục vận động quần chúng tham gia xây dựng kinh tế - xã hội ở địa phương. Đáp ứng một phần yêu cầu, nguyện vọng chính đáng của quần chúng được quần chúng đồng tình hưởng ứng.

Bên cạnh những kết quả trên, còn bộc lộ một số tồn tại khuyết điểm chủ yếu sau :

Đội ngũ đảng viên của Đảng bộ hoạt động trong các cơ quan đầu ngành của tỉnh đóng vai trò hết sức quan trọng, tác động đến mọi hoạt động kinh tế - xã hội của tỉnh. Kinh tế tỉnh ta tuy có bước phát triển nhưng còn những yếu tố chưa vững chắc, còn nhiều tiềm năng chưa được khai thác. Hoạt động đoàn thể có chuyển biến nhưng chưa sâu rộng và đồng đều. Tồn tại trên đây trước hết là do năng lực lãnh đạo, năng lực quản lý điều hành của đội ngũ đảng viên còn hạn chế ; khả năng tiếp thu vận dụng cụ thể hóa các nghị quyết, chính sách của Đảng và Nhà nước chưa sâu. Mặt khác việc xử lý các vấn đề nảy sinh chậm, thiếu kiên quyết và còn nhiều cơ sở trong quản lý. Một số ít cán bộ đảng viên là lãnh đạo, cán bộ có trọng trách còn đùn đẩy trách nhiệm cho nhau ; tác phong quan liêu, cửa quyền, ít sâu sát cơ sở. Một số ít cán bộ đảng viên thiếu rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, lối sống làm ảnh hưởng đến vai trò tiên phong gương mẫu và uy tín của người đảng viên.

Vai trò lãnh đạo của một vài chi đảng bộ doanh nghiệp còn yếu, thực hiện dân chủ chưa tốt, kinh nghiệm thua lỗ, chi tiêu lãng phí, dễ thất thoát tài sản, vốn bị chiếm dụng ; sơ hở trong quản lý, tùy tiện để ra một số chế độ không đúng với quy định của Nhà nước. Một số ít cán bộ đảng viên lợi dụng sơ hở để mưu lợi cá nhân.

Không ít cán bộ đảng viên trong các cơ quan sự nghiệp, phong cách, lễ lối làm việc còn nặng hành chính, sự vụ ;

chỉ đạo, quản lý lỏng lẻo nhưng chậm được khắc phục sửa đổi.

Tình trạng hăng hụt cán bộ trong một số cơ quan đoàn thể chưa được khắc phục. Một số cơ quan cán bộ yếu, thiếu có biểu hiện không an tâm công tác và không ít cán bộ đảng viên không muốn làm công tác đoàn thể. Những tồn tại khuyết điểm trên đã ảnh hưởng đến hiệu quả và chất lượng công tác chuyên môn.

II - CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG BỘ :

1. Công tác lãnh đạo chính trị tư tưởng :

Công tác chính trị tư tưởng của Đảng bộ được coi trọng, nội dung và phương pháp hoạt động từng bước được đổi mới. Lấy chi bộ làm trung tâm để triển khai quán triệt các nghị quyết, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Gắn việc học tập quán triệt với tổ chức thực hiện bằng các chương trình hành động cụ thể, phù hợp yêu cầu nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị. Đồng thời chú trọng giáo dục truyền thống, tổ chức các hoạt động nhân ngày lễ lớn trong năm có ý nghĩa và thiết thực hơn.

Công tác bồi dưỡng lý luận chính trị và thông tin tuyên truyền có chuyển biến tích cực. Thông tin chuyên ngành được chú trọng, nhất là thông tin có liên quan đến nhiệm vụ của người đảng viên, thông tin những chuyển biến về kinh tế - xã hội giúp đảng viên nâng cao nhận thức, tin tưởng vào đường lối đổi mới của Đảng. Công tác đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị được chú trọng, đến nay toàn Đảng bộ cơ bản hoàn

thành xong chương trình lý luận chính trị phổ thông ; có 293 đảng viên học lý luận chính trị trung cấp và 134 đảng viên học xong chương trình lý luận chính trị cao cấp. Góp phần nâng cao bản lĩnh chính trị, nâng cao chất lượng của đội ngũ cán bộ đảng viên.

Công tác chính trị tư tưởng trong nội bộ được các cơ sở thường xuyên quan tâm và chú trọng tính chiến đấu trong sinh hoạt Đảng. Những biểu hiện mất đoàn kết, mơ hồ, dao động, mất cảnh giác đối với âm mưu "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch được đấu tranh, từng bước có sự chuyển biến khá rõ nét.

Hầu hết cán bộ đảng viên có phẩm chất chính trị, vững vàng, kiên định mục tiêu XHCN, lòng tin vào Đảng vào công cuộc đổi mới của quần chúng trong Đảng bộ được nâng lên. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong nhiệm kỳ qua có chuyển biến tiến bộ, đã động viên cán bộ đảng viên và quần chúng tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị, hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn hàng năm tốt hơn, do đó, đã tạo được động lực mới cho công tác xây dựng Đảng, chính quyền và đoàn thể. Tuy nhiên công tác giáo dục chính trị tư tưởng còn những tồn tại và yếu kém sau đây :

Đảng ủy chưa kịp thời nắm chắc diễn biến tình hình tư tưởng trong Đảng bộ, chỉ đạo giải quyết những vấn đề mới nảy sinh không kịp thời ; một số cấp ủy lúng túng trong đổi mới nội dung sinh hoạt, chế độ thông tin thời sự cho đảng viên và quần chúng không được thường xuyên, chưa sát tình hình, kỷ luật phát ngôn chưa được coi trọng.

Đảng ủy chưa cải tiến việc học tập quán triệt Nghị quyết cho phù hợp với từng đối tượng và loại hình cơ sở Đảng. Một số nghị quyết triển khai quán triệt không sâu kỹ, nên hiệu quả chưa cao. Việc kiểm tra nhận thức của cán bộ đảng viên thông qua việc thực hiện nhiệm vụ chức trách được giao chưa làm được. Chưa gắn việc xây dựng đề án công tác chuyên môn với chương trình hành động thực hiện nghị quyết.

Trong Đảng bộ chúng ta còn một số đảng viên ngại học tập, nghiên cứu lý luận chính trị, thiếu rèn luyện tu dưỡng phẩm chất đạo đức, ý thức tổ chức kỷ luật chưa nghiêm ; những biểu hiện tiêu cực, tham nhũng, vi phạm kỷ luật Đảng, pháp luật Nhà nước ở một số cơ sở chưa được đấu tranh ngăn chặn kịp thời, gây dư luận không tốt cho Đảng bộ.

Tính giáo dục và tính chiến đấu trong sinh hoạt của một số chi bộ chưa cao. Đảng ủy chưa phối hợp chặt chẽ với Ban cán sự, Đảng đoàn, thủ trưởng cơ quan trong Đảng bộ để tìm giải pháp tốt cho công tác chính trị tư tưởng ở từng cơ sở. Bên cạnh đó, đội ngũ báo cáo viên hoạt động chưa tích cực, hiệu quả thấp. Cán bộ làm công tác tư tưởng còn thiếu, yếu, chưa được đào tạo bồi dưỡng cơ bản, đã ảnh hưởng đến giáo dục chính trị lãnh đạo tư tưởng ở cơ sở.

2. Công tác tổ chức xây dựng Đảng :

a) Nâng cao năng lực và sức chiến đấu của tổ chức Đảng :

Thực hiện Nghị quyết Đại hội II và Nghị quyết Hội nghị Đại biểu giữa nhiệm kỳ. Tiếp tục thực hiện Nghị

quyết Trung ương 3 về "đổi mới và chỉnh đốn Đảng" Đảng bộ Dân Chính Đảng tập trung củng cố, kiện toàn hệ thống tổ chức cơ sở Đảng, giải quyết các mặt tồn tại ở các cơ sở yếu kém. Sắp xếp lại các loại hình cơ sở, phân định chức năng nhiệm vụ của chi đảng bộ cho phù hợp với cơ chế quản lý mới ; giải thể sắp xếp lại 6 cơ sở Đảng, tách thành lập mới 11 chi bộ ; khắc phục được tình trạng suy yếu vai trò lãnh đạo của chi đảng bộ cơ sở đã diễn ra trong một thời gian dài. Tập trung chỉ đạo xây dựng quy chế hoạt động của cấp ủy và chi đảng bộ theo quy định của Ban Bí thư. Đến nay đã có 100% chi đảng bộ có quy chế hoạt động ; 90% thực hiện theo quy chế. Trên cơ sở đó chấn chỉnh lại chế độ nội dung sinh hoạt chi bộ, khắc phục dần tình trạng lơ là lỏng về tổ chức và sinh hoạt Đảng. Các trường hợp vi phạm nguyên tắc sinh hoạt Đảng, mất đoàn kết nội bộ được xử lý nhanh gọn hơn. Mối quan hệ giữa sự lãnh đạo của cấp ủy với sự quản lý điều hành của thủ trưởng cơ quan có sự thống nhất cao hơn.

Trình độ năng lực cấp ủy qua các nhiệm kỳ của cơ sở được nâng lên khá rõ nét, đội ngũ cán bộ làm công tác Đảng ở cơ sở được trẻ hóa, được bồi dưỡng nghiệp vụ cấp ủy hàng năm, số cấp ủy viên có trình độ nghiệp vụ chuyên môn giỏi, bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất và đạo đức tốt được nâng lên, đến nay có 95,7% Bí thư chi đảng bộ là giám đốc, phó giám đốc hoặc thủ trưởng thủ phó cơ quan đơn vị ; 87,4% cấp ủy viên có trình độ lý luận trung và cao cấp, 83,2% có trình độ chuyên môn trung cấp và đại học.

Nhiệm kỳ qua Đảng bộ đã phấn đấu hoàn thành tốt chỉ tiêu của Đại hội II đề ra. Đến nay toàn Đảng bộ không còn cơ sở yếu kém, chi đảng bộ vững mạnh hàng năm tăng lên. Nếu năm 1991 có 1 cơ sở vững mạnh. Đến năm 1995 có 25 cơ sở vững mạnh, số cơ sở yếu kém năm 1991 là 10 cơ sở đến năm 1995 không còn cơ sở yếu kém.

Tuy nhiên việc đổi mới và chỉnh đốn Đảng về mặt tổ chức còn có nhiều khuyết điểm tồn tại, còn nảy sinh những vấn đề mới phải tiếp tục giải quyết.

Việc sắp xếp hệ thống tổ chức cơ sở Đảng, đoàn thể ở một số đơn vị, còn chông chéo, chưa phù hợp với tổ chức bộ máy quản lý Nhà nước, xây dựng mô hình tổ chức cơ sở Đảng ở một số chi đảng bộ chưa đúng quy định của Ban Bí thư ; chức năng, nhiệm vụ và chế độ trách nhiệm chưa phân định rõ ràng, gây không ít khó khăn trong việc triển khai, tổ chức thực hiện nghị quyết ở cơ sở, việc xây dựng quy chế nhiều cơ sở làm chậm có nơi xây dựng không sát với đặc điểm, nhiệm vụ của cơ sở. Mối quan hệ giữa cấp ủy với chính quyền và Ban cán sự, Đảng đoàn chưa được hướng dẫn, quy định rõ, thiếu thống nhất dẫn tới lúng túng trong hoạt động.

Hình thức, nội dung sinh hoạt Đảng chậm được cải tiến ; tính chiến đấu, tính giáo dục, rèn luyện ở 1 bộ phận đảng viên chưa cao. Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong hoạt động của cấp ủy, chi bộ có tiến bộ nhưng vẫn còn biểu hiện tập trung quan liêu, dân chủ hình thức, kỷ luật lỏng lẻo ở một số cấp ủy và cơ sở Đảng.

Công tác đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác Đảng ở cơ sở chưa theo quy hoạch, nội dung bồi dưỡng chưa đáp ứng yêu cầu.

b) Công tác đảng viên :

Công tác đảng viên và tình hình đội ngũ đảng viên có chuyển biến tích cực. Đảng ủy tập trung lãnh đạo việc nâng cao sức chiến đấu và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên gắn với việc củng cố tổ chức cơ sở Đảng. Trong sinh hoạt các chi đảng bộ đẩy mạnh tự phê bình và phê bình, đặc biệt từ khi triển khai Nghị quyết Trung ương 3, thực hiện chỉ thị 14 của Ban Bí thư và Chỉ thị 01 của Thường vụ Tỉnh ủy, công tác đảng viên có chuyển biến mạnh hơn. Nhận thức và trách nhiệm được nâng lên ; bước đầu đem lại một số kết quả và kinh nghiệm tốt trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng đơn vị.

Công tác phân tích phân loại chất lượng đảng viên triển khai khá tốt, lấy hiệu quả công tác, ý thức tổ chức và hành động của đảng viên để phân tích phân loại ; kết quả phân loại đảng viên hàng năm cho thấy chất lượng được nâng lên. Đảng viên loại I từ đầu nhiệm kỳ đến nay tăng 15,7% đảng viên loại II giảm 15,4%, đảng viên loại III và IV giảm 0,3%. Sau phân loại làm tốt hơn việc quản lý, phân công giao nhiệm vụ phù hợp với trình độ khả năng của đảng viên. Đồng thời đào tạo bồi dưỡng về mọi mặt cho 657 đảng viên, trong đó có 160 nữ tạo điều kiện để từng bước nâng cao trình độ cho cán bộ đảng viên, đáp ứng tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ mới.

Công tác quản lý đảng viên được quan tâm và có những chuyển biến tích cực. Việc phân công, kiểm tra đảng viên thực hiện nhiệm vụ chặt chẽ hơn, quản lý được hoạt động của đảng viên nơi cư trú như : Chi bộ Ban Tuyên giáo, Văn phòng Tỉnh ủy, Ủy ban Kế hoạch tỉnh, Hội Nông dân v.v...

Công tác phát triển đảng viên trong nhiệm kỳ có tiến bộ khá rõ, các cấp ủy xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên và quan trọng trong công tác xây dựng Đảng, chú ý tạo nguồn, bồi dưỡng cho 485 đối tượng, đã kết nạp 195 đảng viên mới trong đó có 60 nữ, 42 là đoàn viên thanh niên, 67/71 cơ sở có nguồn đều phát triển được đảng viên mới ; hoàn thành chỉ tiêu Đại hội II đề ra. Đảng viên mới kết nạp có chất lượng cao, phát huy tác dụng tốt.

Tuy nhiên công tác đảng viên cũng còn những tồn tại :

Do nhận thức và phương pháp tiến hành của một số cấp ủy chưa tốt, cho nên kết quả phân tích, phân loại chất lượng đảng viên phản ánh chưa thật chính xác thực trạng của đội ngũ đảng viên.

Đào tạo, bồi dưỡng trình độ mọi mặt cho đảng viên thiếu kế hoạch, không gắn quy hoạch đào tạo với sử dụng. Công tác quản lý đảng viên chưa thật chặt chẽ. Công tác phát triển đảng viên mới trong Đoàn viên thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh chưa được chú trọng. Đội ngũ đảng viên vẫn chưa ngang tầm với yêu cầu nhiệm vụ mới.

3. Công tác cán bộ :

Trong nhiệm kỳ qua, công tác cán bộ có đổi mới theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 3, tập trung thực hiện chủ yếu ở cơ sở ; thực hiện dân chủ hóa các khâu đánh giá, tuyển chọn, khắc phục tình trạng thiếu dân chủ, khách quan trong việc bầu cử cấp ủy.

Hầu hết các cơ quan đơn vị, cấp ủy đã cùng với lãnh đạo chính quyền triển khai công tác quy hoạch cán bộ ; đội ngũ cán bộ đảng viên trẻ, có trình độ khoa học kỹ thuật, cán bộ nữ được quan tâm đào tạo bồi dưỡng và sử dụng. Trong tiến hành bảo đảm nguyên tắc, quy trình thực hiện dân chủ, công khai, có tính kế thừa. Công tác đào tạo bồi dưỡng, thực hiện chính sách cán bộ được quan tâm. Trong nhiệm kỳ đã có 1.598 cán bộ được đào bồi dưỡng ở các trường : chính trị, học viện, đại học, quản lý kinh tế v.v...

Năm năm qua đội ngũ cán bộ đã trẻ hóa, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ được nâng lên khá hơn so với nhiệm kỳ trước và có bước trưởng thành. Tuy nhiên so với yêu cầu những năm sắp tới thì đội ngũ cán bộ chưa đáp ứng kịp yêu cầu cả về số lượng và chất lượng. Trong chỉ đạo cũng còn những mặt yếu kém :

Công tác quy hoạch cán bộ làm chậm, đào tạo bồi dưỡng vẫn còn chấp vá, một số cơ quan đơn vị có hụt hảng về cán bộ, cấp ủy cơ sở thụ động lúng túng, thậm chí một số ít cấp ủy khoán trắng thả lỏng công tác cán bộ cho thủ trưởng cơ quan. Đảng ủy Dân Chính Đảng chưa phối hợp chặt chẽ với các Ban tổ chức, Ban cán

sự Đảng ở các ngành, thủ trưởng các cơ quan để thực hiện tốt hơn, tạo điều kiện thuận lợi cho các cấp ủy chi đảng bộ thực hiện tốt chức năng Đảng lãnh đạo công tác cán bộ gắn với công tác đảng viên.

4. Công tác kiểm tra :

Nhiệm kỳ qua công tác kiểm tra của Đảng bộ được duy trì và hoạt động có hiệu quả trên một số mặt. Tiến hành kiểm tra tập trung có trọng điểm một số nhiệm vụ chủ yếu, thúc đẩy công tác củng cố cơ sở Đảng và sàng lọc đội ngũ đảng viên, góp phần quan trọng vào công tác xây dựng Đảng bộ nói chung và từng chi đảng bộ nói riêng.

Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy và cấp ủy cơ sở Đảng đã bám sát tình hình, thực hiện khá tốt nhiệm vụ được giao. Tiến hành kiểm tra và giúp cấp ủy Đảng kiểm tra gần 332 lượt đảng viên. Kiểm tra 42 tổ chức Đảng về chấp hành nguyên tắc tổ chức sinh hoạt Đảng, giữ gìn phẩm chất đạo đức cách mạng. Kiểm tra xây dựng quy chế ở 100% chi đảng bộ, kiểm tra 10% chi bộ thực hiện quy chế. Hai năm 1994 - 1995 triển khai thực hiện các chỉ thị của Trung ương và Tỉnh ủy về ngăn chặn tệ tham nhũng, buôn lậu, tiêu cực ; đã tiến hành giải quyết và phối hợp giải quyết 14 trường hợp tham ô, tham nhũng vi phạm chính sách, pháp luật Nhà nước (chiếm 23,9%). Giải quyết 88 đơn thư tố cáo, quyết định thi hành kỷ luật 59 đảng viên.

Công tác kiểm tra nhiệm kỳ qua được tăng cường, có chú trọng hơn đến kiểm tra phòng ngừa, góp phần

làm giảm bớt sai sót vi phạm của đảng viên và cơ sở Đảng. Cán bộ cấp ủy làm công tác kiểm tra được bồi dưỡng nghiệp vụ hàng năm, từng bước chủ động giúp cấp ủy xây dựng kế hoạch và thực hiện kiểm tra đảng viên ở cơ quan đơn vị mình.

Tuy nhiên, công tác kiểm tra cũng bộc lộ những thiếu sót khuyết điểm : cán bộ làm công tác kiểm tra còn thụ động, lúng túng trước những diễn biến phức tạp của tình hình. Hệ thống kiểm tra của Đảng ủy chưa chặt chẽ ; đội ngũ cán bộ kiểm tra chưa được bồi dưỡng đào tạo sâu kỹ, nhất là cán bộ kiểm tra ở cơ sở vừa yếu, vừa thiếu, chất lượng hiệu quả công việc chưa cao. Công tác thẩm định và tham mưu của Ủy ban Kỹ thuật giúp cấp ủy đảng xử lý kỷ luật chưa kịp thời, tình chiến đấu của cán bộ kiểm tra còn hạn chế. Công tác tự kiểm tra, tự phòng ngừa chưa được chú ý đúng mức. Nhìn chung công tác kiểm tra tuy có những chuyển biến tích cực, nhưng vẫn chưa đáp ứng được nhiệm vụ nặng nề và phức tạp hiện nay.

5. Công tác an ninh bảo vệ chính trị nội bộ :

Công tác an ninh bảo vệ chính trị nội bộ từng bước được củng cố. Chấp hành sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, năm 1995 Đảng ủy đã triển khai tổ chức bộ máy bảo vệ chính trị nội bộ từ Đảng ủy đến các cấp ủy cơ sở Đảng. Do đó, công tác bảo vệ chính trị nội bộ được các cấp ủy chỉ đạo chủ động lãnh đạo, xây dựng lực lượng tự vệ ; đảm bảo nghiêm ngặt về phòng gian bảo mật, bảo vệ cơ quan an toàn. Đảng viên, cán bộ công nhân viên trong toàn Đảng bộ thường xuyên được giáo dục ý thức cảnh

giác cách mạng, tăng cường đấu tranh chống diễn biến hòa bình của địch ; góp phần ổn định chính trị, an ninh trật tự địa phương và an toàn cơ quan đơn vị.

II - LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC QUẦN CHÚNG :

Thực hiện Nghị quyết 8B của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VI) trong nhiệm kỳ qua, Đảng bộ tiếp tục quán triệt các quan điểm cốt lõi của nghị quyết. Quá trình thực hiện nhận thức của đảng viên từng bước có chuyển biến, các cấp ủy cơ sở đổi mới phương thức lãnh đạo, từng bước khắc phục được sự lúng túng trong hoạt động. Do đó, các tổ chức đoàn thể được củng cố, hình thức hoạt động đa dạng hơn xuất hiện một số mô hình mới. Giải quyết tốt hơn những yêu cầu thiết thực đời sống vật chất, tinh thần của quần chúng, thu hút được hầu hết quần chúng vào các hoạt động tập thể ; tham gia vào công tác quản lý Nhà nước, quản lý Công ty xí nghiệp và công tác xây dựng Đảng. Xây dựng được lực lượng nòng cốt, khơi dậy phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ chính trị, góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng Đảng.

Đoàn Dân Chính Đảng từng bước ổn định hơn về tổ chức. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng được duy trì. Nội dung phương thức hoạt động có đổi mới. Một số phong trào, nhất là phong trào bê nổi khởi sắc hơn, công tác giáo dục truyền thống phong trào học tập, giao lưu kết nghĩa, hoạt động xã hội từ thiện, văn nghệ thể thao ngày càng phát triển ; phong trào lập thân lập nghiệp từng bước được triển khai. Qua hoạt động Đoàn Dân Chính Đảng đã giới thiệu 125 đối tượng Đảng ; trong đó đã

kết nạp 42 đồng chí, góp phần nâng cao số lượng và chất lượng đội ngũ đảng viên của Đảng bộ.

Công đoàn cơ sở được củng cố và đổi mới trên nhiều mặt, động viên được lực lượng công nhân viên chức, tích cực thực hiện các chính sách lớn của Đảng và Nhà nước như : xóa đói giảm nghèo, kế hoạch hóa gia đình, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội... Với phương thức hoạt động khá đa dạng, phong phú, đã triển khai nhiều hoạt động thiết thực. Chú trọng chăm lo lợi ích thiết thân của cán bộ công nhân viên, từng bước thực hiện được chức năng đại diện lợi ích chính đáng của người lao động, thực hiện quyền giám sát, đấu tranh đảm bảo dân chủ công bằng trong mỗi cơ quan đơn vị.

Tuy nhiên, công tác lãnh đạo quần chúng còn những tồn tại và khuyết điểm : Một số bộ phận đảng viên nhận thức chưa đầy đủ về quan điểm công tác quần chúng của Đảng, việc thực hiện công tác quần chúng của đảng viên ở nơi cư trú, với các đối tượng công tác còn xem nhẹ. Một số cấp ủy lúng túng trong chỉ đạo nội dung, phương thức hoạt động. Đảng ủy chưa có nghị quyết chuyên đề về công tác đoàn thể. Nghị quyết Trung ương 4 chưa được sơ kết. Công tác bồi dưỡng, hướng dẫn cấp ủy làm công tác quần chúng chưa được chú trọng, lãnh đạo kiện toàn bộ máy Ban Chấp hành, bộ máy chuyên trách Đoàn Dân Chính Đảng không kịp thời. Sự phối hợp của Đảng ủy với Ban Chấp hành đoàn thể cấp tỉnh không thường xuyên, thiếu kế hoạch. Trong một thời gian dài công tác xây dựng tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh chưa gắn với công tác xây dựng tổ chức đoàn thể vững mạnh.

IV - ĐÁNH GIÁ TỔNG QUÁT VÀ KINH NGHIỆM :

Năm năm qua, Đảng bộ Dân Chính Đảng đã lãnh đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội II đạt kết quả tương đối toàn diện. Tạo ra bước chuyển mới trên nhiều mặt trong công tác xây dựng Đảng bộ cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức ; thực hiện đạt và vượt các mục tiêu chủ yếu của Đại hội II đề ra, hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao. Góp phần quan trọng thực hiện nhiệm vụ thúc đẩy phát triển nền kinh tế xã hội của tỉnh nhà.

Các cơ sở Đảng xác định được vai trò hạt nhân lãnh đạo của mình. Từng bước nâng cao sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng, xây dựng được nhiều chi đảng bộ trong sạch vững mạnh. Thực hiện tốt nhiệm vụ tham mưu, quản lý trong loại hình cơ sở cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp. Lãnh đạo được đơn vị doanh nghiệp từng bước thích nghi với cơ chế mới. Hệ thống tổ chức ở cơ sở được sắp xếp lại hợp lý hơn, hoạt động có quy chế. Công tác xây dựng Đảng được đổi mới. Đời sống của cán bộ công nhân viên nhìn chung có nâng lên. An ninh chính trị được giữ vững, lòng tin vào Đảng và công cuộc đổi mới được củng cố.

Nguyên nhân của những kết quả, tiến bộ là do :

+ Xuất phát từ đường lối đổi mới đúng đắn của Đảng. Đảng bộ đã vận dụng phù hợp với đặc điểm và tình hình của Đảng bộ. Do đó, được cán bộ đảng viên, quần chúng đồng tình hưởng ứng và ra sức thực hiện.

+ Được sự chỉ đạo chặt chẽ của Tỉnh ủy và sự phối hợp giúp đỡ của các cơ quan, ban, ngành kết hợp với những kinh nghiệm tích lũy được từ các nhiệm vụ kỳ trước.

+ Nhờ sự đoàn kết thống nhất trong Đảng bộ, sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng kết hợp sự điều hành quản lý của chính quyền, đoàn thể ở cơ sở đã đổi mới cách nghĩ cách làm; chủ động đề ra được các giải pháp thích hợp, thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị và xây dựng Đảng.

Tuy nhiên Đảng bộ Dân chính Đảng còn những yếu kém và tồn tại chậm khắc phục đó là :

Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn chưa sâu, vai trò của cấp ủy còn hạn chế ; có nơi cấp ủy không thực hiện được vai trò lãnh đạo của mình. Một số cấp ủy cơ sở doanh nghiệp chưa quan tâm lãnh đạo thực hiện vai trò chủ đạo của kinh tế quốc doanh.

Hệ thống tổ chức cơ sở Đảng, tổ chức quần chúng trong Đảng bộ chưa được sắp xếp phù hợp, đã ảnh hưởng đến hoạt động phối hợp ở cơ sở. Đảng ủy Dân chính Đảng chưa thực hiện tốt chức năng phối kết hợp giữa thủ trưởng đơn vị, Ban cán sự, Đảng đoàn, trong công tác giáo dục chính trị tư tưởng, công tác tổ chức cán bộ và công tác quần chúng ở cơ sở. Công tác an ninh, bảo vệ chính trị nội bộ cũng chưa được quan tâm đúng mức.

Nguyên nhân của tồn tại và yếu kém trên đây là :

+ Năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng chưa đáp ứng kịp thời yêu cầu đổi mới. Đảng ủy Dân chính

Đảng chưa nắm chắc tình hình cơ sở, chậm hướng dẫn giúp đỡ các chi bộ tháo gỡ khó khăn vướng mắc để thực hiện chức năng nhiệm vụ của từng loại hình cơ sở.

+ Hiệu lực lãnh đạo quản lý điều hành chưa cao ; một bộ phận đảng viên chưa tự giác đặt mình trong sự quản lý của chi bộ, vào tổ chức kỷ luật Đảng. Một số đảng viên là cán bộ lãnh đạo chưa quan tâm đúng mức đến công tác xây dựng Đảng.

+ Chưa chấp hành nghiêm ngặt các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ ; còn xem nhẹ việc phê bình và tự phê bình. Những hiện tượng tiêu cực chưa được đấu tranh kiên quyết và xử lý triệt để.

Từ thực tiễn của quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội II, có thể rút ra một số kinh nghiệm sau đây ;

Một là : Các cơ sở Đảng phải coi trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, phối hợp chặt chẽ giữa cấp ủy chi bộ với thủ trưởng cơ quan đơn vị và tổ chức quần chúng ; làm tốt việc phối hợp trên tất cả các mặt hoạt động sẽ giải quyết tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng ở cơ sở.

Hai là : Đội ngũ cấp ủy phải đủ mạnh, thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ trong Đảng. Cấp ủy phải có trình độ chuyên môn giỏi, có năng lực công tác Đảng. Giám đốc và thủ trưởng cơ quan giữ chức vụ bí thư chi bộ Đảng bộ sẽ có nhiều điều kiện thuận lợi để phát huy tốt vai trò lãnh đạo của Đảng.

Ba là : Xây dựng đoàn kết thống nhất trong nội bộ, phát huy được sức mạnh tập thể cấp ủy, chi bộ, cơ quan đơn vị và đoàn thể quần chúng, nhất quán về tư tưởng và hành động, quan tâm lãnh đạo các đoàn thể, chăm lo đời sống cán bộ công nhân viên, là yếu tố quan trọng để xây dựng chi đảng bộ trong sạch vững mạnh.

Bốn là : Coi trọng nâng cao chất lượng đảng viên, gắn với công tác cán bộ. Tạo ra cho được đội ngũ cán bộ có phẩm chất, năng lực và tinh thần trách nhiệm đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ mới.

Năm là : Thường xuyên coi trọng cơ chế phối hợp hoạt động giữa các tổ chức ở cơ sở. Tranh thủ sự lãnh đạo, hỗ trợ của cấp trên và sự phối hợp, giúp đỡ của các Ban Đảng, Ban cán sự, Đảng đoàn và đơn vị sẽ tạo được sức mạnh tổng hợp để xây dựng cơ sở, xây dựng Đảng bộ vững mạnh.

PHẦN THỨ HAI :

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU CỦA NHIỆM KỲ III (1996 - 2000)

Giai đoạn 1996 - 2000 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Đất nước chuyển sang thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa ; là giai đoạn chuẩn bị để bước vào thế kỷ 21, là

những năm triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII, và Nghị quyết Đại hội IX của tỉnh Đảng bộ. Song, trước nguy cơ tụt hậu về kinh tế và phải đối mặt với âm mưu diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch cũng là thử thách lớn đối với Đảng bộ ta.

a) Về thuận lợi :

Đất nước và địa phương ta có nhiều thành tựu đổi mới quan trọng. Có Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc soi sáng, Nghị quyết Đại hội IX tỉnh Đảng bộ và những thành tích mà Đảng bộ đạt được trong nhiệm kỳ vừa qua, tạo ra những thuận lợi cơ bản để chúng ta tin tưởng, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ III.

Từ hoạt động thực tiễn, Đảng bộ DCD đã rút ra được nhiều kinh nghiệm về sự lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và tổ chức xây dựng Đảng.

b) Về khó khăn :

Những mặt trái của cơ chế thị trường như : phân hóa giàu nghèo, công bằng xã hội, những biểu hiện quan liêu, tham ô, tham nhũng, tiêu xài lãng phí trong xã hội đang tác động vào công tác xây dựng Đảng nói chung và Đảng bộ ta nói riêng.

Năng lực lãnh đạo chỉ đạo của cấp ủy tuy có được nâng lên về chất lượng sau Đại hội Đảng các cấp. Song xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, là yêu cầu mới của Nghị quyết TW3 đang đòi hỏi cơ sở Đảng và Đảng bộ phải phấn đấu thực hiện.

Đảng bộ DCD quản lý nhiều loại hình cơ sở Đảng khác nhau, nhưng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn Đảng bộ DCD tỉnh chưa được Trung ương quy định thống nhất trong toàn Đảng.

Một số quy định hướng dẫn của Trung ương không còn phù hợp nhưng chậm được bổ sung sửa đổi.

A - QUAN ĐIỂM VÀ MỤC TIÊU CHUNG :

Kiên quyết khắc phục các mặt yếu kém tồn tại, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ. Tiếp tục giữ vững và tăng cường bản chất giai cấp công nhân, kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Nâng cao hơn nữa bản lĩnh chính trị, trình độ trí tuệ và phẩm chất cách mạng ; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có đủ phẩm chất và năng lực để hoàn thành nhiệm vụ của Đảng bộ trong nhiệm kỳ tới.

Thực hiện các biện pháp nâng cao chất lượng đảng viên, làm chuyển biến vai trò lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cải tiến nghiệp vụ công tác Đảng ; tăng cường công tác kiểm tra và giữ nghiêm kỷ luật của Đảng, bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ. Xây dựng Đảng bộ DCD mạnh về tổ chức, vững vàng về chính trị tư tưởng ; phấn đấu xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh. Góp phần quan trọng vào công tác xây dựng Đảng và thực hiện nhiệm vụ thúc đẩy phát triển nền kinh tế - xã hội của tỉnh.

a) Các chỉ tiêu cơ bản :

1. Phấn đấu 100% cơ sở Đảng lãnh đạo hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn.

2. Phấn đấu đến năm 2000 có 60% cơ sở Đảng trở lên trong sạch vững mạnh.

3. Đảng viên loại I đến cuối nhiệm kỳ có ít nhất là 85%.

4. Phấn đấu phát triển 300 đảng viên mới (tăng 53% so với cuối nhiệm kỳ II).

5. Đào tạo bồi dưỡng cho đảng viên :

- Lý luận chính trị cao cấp và trung cấp tăng 15%.

- Có trình độ cao đẳng đại học và sau đại học tăng 15 - 20%.

6. Bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Đảng cho 100% cấp ủy viên.

b) Các đề án trọng điểm trong công tác xây dựng Đảng.

1. Cải tiến nội dung và phương pháp sinh hoạt chi bộ ở cơ sở.

2. Xây dựng chương trình, biện pháp phòng chống các hiện tượng tiêu cực trong Đảng bộ.

3. Cải tiến nội dung phương pháp công tác lãnh đạo quần chúng của Đảng bộ.

4. Công tác phát triển đảng viên mới trong những năm 1996 - 2000.

5. Gắn cải tiến nghiệp vụ công tác Đảng với cải tiến công tác hành chính.

B - NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU CỦA ĐẢNG BỘ :

I - LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN :

Trong nhiệm kỳ tới các cấp ủy, chi đảng bộ tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, bám sát mục tiêu kế hoạch 5 năm (1996 - 2000) của đơn vị. Xây dựng chương trình hành động cụ thể, lãnh đạo đơn vị phấn đấu hoàn thành kế hoạch hàng năm được cấp trên giao.

- Các cơ sở Đảng trong các doanh nghiệp, lãnh đạo đơn vị thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch được giao. Quản lý đúng pháp luật, chính sách và cơ chế quản lý Nhà nước theo quan điểm đường lối của Đảng.

- Đối với các cơ sở Đảng ở đơn vị sự nghiệp, tăng cường sự lãnh đạo của chi đảng bộ, quán triệt và thực hiện đúng quan điểm của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Nêu cao tinh thần phục vụ nhân dân ; phát huy tinh thần chủ động sáng tạo của quần chúng nhất là trong đội ngũ trí thức. Xây dựng sự đoàn kết thống nhất trong nội bộ, thực hiện tốt chức năng tham mưu, quản lý Nhà nước về kinh tế - xã hội hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn được giao.

- Cơ sở Đảng ở các cơ quan, thực hiện nhiệm vụ lãnh đạo đảng viên, cán bộ công nhân viên làm tốt chuyên môn nghiệp vụ, tham mưu đề xuất và tham gia ý kiến về các nhiệm vụ chính trị và công tác cán bộ trong cơ quan, có liên quan đến trách nhiệm trực tiếp của thủ trưởng cơ quan. Cải tiến thủ tục hành chính, chống mọi

biểu hiện quan liêu, cửa quyền, phát huy vai trò trách nhiệm của đảng viên nhất là đảng viên là cán bộ lãnh đạo chủ chốt, nâng cao trách nhiệm của mình trước nhân dân đối với sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, an ninh chính trị tinh nhà.

II - CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG :

1. Xây dựng Đảng về chính trị tư tưởng :

Tiến hành công tác chính trị tư tưởng phải gắn liền với công tác xây dựng Đảng về tổ chức. Tăng cường giáo dục bản chất giai cấp công nhân. Nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ trí tuệ và phẩm chất cách mạng cho đội ngũ cán bộ đảng viên.

Làm cho cán bộ đảng viên nhận thức đúng đắn, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và CNXH lấy chủ nghĩa Mác - Lênin tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho mọi hành động.

Bảo đảm sự đoàn kết thống nhất trong Đảng bộ ; trên cơ sở củng cố nguyên tắc tập trung dân chủ lấy phê bình và tự phê bình làm động lực.

Nâng cao trình độ lý luận chính trị, thường xuyên giáo dục, bồi dưỡng lập trường, quan điểm, ý thức tổ chức của giai cấp công nhân cho cán bộ đảng viên.

+ Biện pháp : Tổ chức học tập, quán triệt sâu sắc, đầy đủ các nghị quyết, các chỉ thị của Đảng và chủ trương chính sách pháp luật của Nhà nước gắn với việc xây dựng và thực hiện chương trình hành động cụ thể phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ chính trị của cơ quan.

- Các tổ cơ sở Đảng rà soát lại đội ngũ đảng viên, để có kế hoạch cụ thể đưa đảng viên đi đào tạo, bồi dưỡng.

Trang bị những kiến thức mới, những vấn đề cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, bảo đảm sự thống nhất về chính trị và tư tưởng trong Đảng bộ.

Cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ, trước hết là cán bộ lãnh đạo chủ chốt, phải có kế hoạch thường xuyên học tập nâng cao trình độ kiến thức và năng lực hoạt động thực tiễn. Gương mẫu rèn luyện, tự phấn đấu nâng cao đạo đức cách mạng và lối sống lành mạnh.

Uốn nắn lệch lạc trong nhận thức và quan điểm tư tưởng. Quản lý và có biện pháp xử lý kịp thời đối với những đảng viên vi phạm nguyên tắc Đảng hoặc lợi dụng dân chủ phát ngôn vô kỷ luật.

Củng cố lại đội ngũ báo cáo viên, cán bộ bảo vệ chính trị nội bộ đủ mạnh ; soát xét lại quy chế hoạt động và tổ chức thực hiện theo quy chế. Bảo đảm cho cán bộ đảng viên thường xuyên được cung cấp thông tin, tình hình, thời sự cần thiết.

2. Xây dựng Đảng về tổ chức :

a) Tiếp tục cải tiến và sắp xếp lại bộ máy, hệ thống tổ chức Đảng ; xác định rõ hơn chức năng, nhiệm vụ và mối quan hệ trong hệ thống chính trị ở cơ sở và của Đảng bộ. Nghiên cứu quy định, hướng dẫn sớm hoạt động của tổ chức Đảng trong cơ sở liên doanh với nước ngoài. Bảo đảm ý thức tổ chức kỷ luật Đảng, phát huy trách nhiệm các tổ chức trong hệ thống chính trị.

+ Biện pháp : Tiến hành khảo sát, xây dựng đề án sắp xếp lại hệ thống tổ chức Đảng trong Đảng bộ cho phù hợp với hệ thống bộ máy quản lý của Nhà nước và hoạt động của đoàn thể.

Tổ chức nghiên cứu sâu kỹ các quy định 49, 51, 54 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, từ kinh nghiệm thực tế thực hiện quy chế, tiếp tục sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung quy chế hoạt động, làm rõ và giải quyết tốt mối quan hệ cấp ủy với Ban cán sự, Đảng đoàn với giám đốc, thủ trưởng cơ quan đơn vị.

Thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, có quy chế công tác rõ ràng, chặt chẽ, nhất là về công tác cán bộ. Đổi mới nội dung sinh hoạt chi bộ, tuân thủ kỷ luật của Đảng. Cán bộ đảng viên phải tự giác đặt mình trong sự quản lý của chi bộ.

b) Nâng cao sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng :

Đánh giá đúng thực trạng của cơ sở Đảng, để đề ra biện pháp đổi mới và chỉnh đốn cho phù hợp theo đúng chức năng và nhiệm vụ của từng loại hình cơ sở Đảng.

Tiếp tục chỉ đạo cuộc vận động xây dựng cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh ; chấn chỉnh không để cơ sở đảng yếu kém trở lại, thu hẹp diện khá, tăng nhanh diện vững mạnh. Khắc phục sự buông lỏng công tác Đảng và coi trọng sự lãnh đạo của Đảng ở cơ sở.

Tập trung xây dựng tổ chức cơ sở đảng theo hướng nâng cao vai trò, năng lực lãnh đạo của chi đảng bộ, thể hiện qua kết quả xây dựng đơn vị, tổ chức đoàn thể vững mạnh hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn và hiệu

quả sản xuất kinh doanh. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng ở cơ sở. Nội dung sinh hoạt chi bộ phải xuất phát từ nhiệm vụ, tình hình thực tế của đơn vị và yêu cầu của công tác xây dựng Đảng.

+ Biện pháp : Khảo sát đánh giá lại tình hình thực trạng cơ sở cho đúng với yêu cầu tiêu chuẩn.

Từ kinh nghiệm thực hiện Nghị quyết TW3 đề ra các biện pháp để xây dựng cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh.

Quán triệt đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước, đề ra chủ trương, giải pháp đúng và lãnh đạo tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ của cơ quan đơn vị.

Cấp ủy phải trao đổi bàn bạc thống nhất với thủ trưởng đơn vị trước về nội dung đưa ra sinh hoạt chi bộ và những quy định về chế độ sinh hoạt.

Tổ chức cho các đoàn thể tham gia góp ý kiến xây dựng Đảng theo định kỳ. Đổi mới cách phân công đảng viên, tạo điều kiện để đảng viên gắn với nhiệm vụ cụ thể và thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Tăng cường công tác kiểm tra, chống tham nhũng, tiêu cực, quan liêu.

Thực hiện tốt chính sách cán bộ, kiện toàn đội ngũ cán bộ cốt cán ở cơ sở. Gắn công tác cán bộ với công tác đảng viên và chú trọng công tác phát triển Đảng.

c) Thường xuyên bồi dưỡng, sàng lọc, phát triển đảng viên để nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên.

Nâng cao chất lượng đảng viên để đáp ứng với yêu cầu của thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Nhiệm

kỳ đến các cấp bộ đảng phải có kế hoạch bồi dưỡng những kiến thức cơ bản về chính trị cho đảng viên. Thanh toán chương trình lý luận chính trị phổ thông hàng năm. Tổ chức học tập nghiên cứu quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII và Nghị quyết Đại hội tỉnh Đảng bộ lần thứ IX. Cấp ủy cùng giám đốc, thủ trưởng cơ quan có trách nhiệm tạo mọi điều kiện cho đảng viên nâng cao kiến thức, trình độ mọi mặt, để phát huy vai trò tiên phong gương mẫu. Xây dựng phong trào rèn luyện, học tập thiết thực trong cơ quan đơn vị, đấu tranh phòng chống sự tha hóa, biến chất... Xử lý kịp thời, đúng mức đối với những đảng viên vi phạm tư cách, bất kỳ là ai, ở cương vị nào.

+ Biện pháp cụ thể đối với từng loại đảng viên :

- Đối với đảng viên đủ tư cách phát huy tác dụng tốt, chi đảng bộ cần tạo điều kiện để họ giữ vững danh hiệu và phát huy hơn nữa trách nhiệm của mình ; giúp các đồng chí khác cùng tiến bộ.

- Đối với đảng viên có hạn chế từng mặt, cần có kế hoạch bồi dưỡng từng mặt hạn chế cụ thể.

- Đối với đảng viên vi phạm tư cách phải xử lý kỷ luật nghiêm minh và phải đăng ký chương trình tự rèn luyện khắc phục sửa chữa.

- Tổ chức cho quần chúng góp ý cho từng đảng viên, định kỳ đảng viên tự kiểm điểm, phê bình, tự phê bình nghiêm túc, tránh việc phân loại hình thức.

Công tác phát triển đảng viên mới :

Cần được chú trọng đẩy mạnh, nắm vững yêu cầu tiêu chuẩn và bảo đảm chất lượng. Bồi dưỡng giáo dục quần chúng để tạo nguồn phát triển. Đặc biệt chú trọng đến lực lượng đoàn viên ưu tú trong đoàn thanh niên, đội ngũ công nhân viên trí thức và phải có tỷ lệ nữ thích hợp. Các chi bộ có nguồn, hàng năm phải phát triển 1 đến 2 đảng viên mới.

+ Biện pháp : Đảng ủy tổ chức Hội nghị chuyên đề, chi đảng bộ có Nghị quyết riêng về công tác phát triển đảng viên mới.

Tiến hành mở lớp đối tượng hàng năm :

Nắm vững các quy định, đề ra kế hoạch cụ thể trong từng thời gian. Định kỳ 3 - 6 tháng tổ chức kiểm điểm việc thực hiện kế hoạch và xem xét đề nghị kết nạp đảng viên.

d) Xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất và năng lực :

Chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ về mọi mặt là yêu cầu cấp bách, là nhiệm vụ quan trọng của công tác xây dựng Đảng bộ. Là yếu tố có ý nghĩa quyết định đối với toàn bộ hoạt động của tổ chức cơ sở Đảng. Toàn Đảng bộ phải sớm hoàn thành công tác quy hoạch cán bộ đến năm 2000 ; chấn chỉnh đội ngũ cán bộ kế cận vững vàng, đủ bản lĩnh về mọi mặt. Các chi đảng bộ phải chú trọng công tác cán bộ của đoàn thể quần chúng của đơn vị trước hết đội ngũ cán bộ chủ chốt.

Từ kinh nghiệm thực tế lựa chọn đảng viên là chánh, phó giám đốc, thủ trưởng, thủ phó cơ quan làm bí thư

để có điều kiện tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng ở cơ sở.

+ Biện pháp : Đảng ủy DCD có kế hoạch phối hợp chặt chẽ với Ban tổ chức Tỉnh ủy, các Ban cán sự, Đảng đoàn, thủ trưởng cơ quan ban ngành để chỉ đạo cơ sở thực hiện tốt công tác cán bộ.

Chăm lo tạo nguồn, đào tạo bồi dưỡng cán bộ toàn diện về phẩm chất chính trị, đạo đức và trình độ năng lực cho cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý, cán bộ kinh doanh, khoa học kỹ thuật.

Các cấp ủy cần có biện pháp quản lý và theo dõi quá trình phát triển của cán bộ, để đánh giá bố trí cán bộ theo hướng dân chủ, có quy trình chặt chẽ. Bố trí sử dụng cán bộ phải phù hợp chuyên môn được đào tạo và đủ yêu cầu về tiêu chuẩn.

Thực hiện đúng, đủ các chế độ chính sách về tiền lương, đãi ngộ... hợp lý.

đ) Tăng cường công tác kiểm tra của Đảng bộ :

Trong những năm tới, công tác kiểm tra có vị trí đặc biệt quan trọng ; các chi đảng bộ, trước hết là cấp ủy đảng phải nhận thức đúng đắn. Công tác kiểm tra cần coi trọng cả hai mặt, kiểm tra ngăn ngừa kết hợp chặt chẽ với kiểm tra vi phạm.

Tập trung kiểm tra nguyên tắc tổ chức sinh hoạt Đảng, thực hiện quy chế. Chú trọng kiểm tra chấp hành chính sách và nghị quyết, chỉ thị của Đảng, kiểm tra việc giữ gìn phẩm chất đạo đức cách mạng và thực hiện các nhiệm vụ, chức trách được giao.

+ Biện pháp : củng cố kiện toàn bộ máy làm công tác kiểm tra từ Đảng ủy đến cơ sở.

Ngay sau Đại hội Đảng bộ, UBKT Đảng ủy DCD xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ kiểm tra về các mặt. Cán bộ kiểm tra phải có phẩm chất chính trị, chí công vô tư, có năng lực.

Các đảng bộ phải đề ra chương trình kế hoạch tập trung kiểm tra đảng viên chấp hành nguyên tắc tổ chức sinh hoạt Đảng, kiểm tra thực hiện nghị quyết.

III - CÔNG TÁC QUẦN CHÚNG :

Trong nhiệm kỳ đến, cần đổi mới phương thức lãnh đạo công tác quần chúng của Đảng bộ. Xác định rõ công tác quần chúng không chỉ là trách nhiệm của các đoàn thể mà là trách nhiệm chung của đảng viên, của chi bộ và cả cơ quan đơn vị. "Mọi cán bộ đảng viên trong Đảng bộ đều phải làm công tác dân vận", không bó hẹp trong phạm vi cơ quan đơn vị, mà cần phải chú trọng công tác dân vận tại địa bàn công tác và nơi cư trú của cán bộ đảng viên. Các cơ sở Đảng phải gắn công tác xây dựng đoàn thể với xây dựng chi Đảng bộ trong sạch vững mạnh.

Tăng cường công tác giáo dục nâng cao giác ngộ chính trị cho quần chúng. Cấp ủy cơ sở chỉ đạo nội dung hoạt động của đoàn thể phải cụ thể, thiết thực. Tạo ra động lực thúc đẩy phong trào quần chúng, nhằm đáp ứng nhu cầu lợi ích thiết thực, chính đáng của đoàn viên hội viên, phù hợp với lợi ích chung và quyền lợi nghĩa vụ công dân. Phân công đảng viên có uy tín, năng lực và kinh nghiệm sang phụ trách công tác đoàn thể.

Sau Đại hội Đảng bộ, các cấp ủy tổ chức cho quần chúng nghiên cứu quán triệt nghị quyết Đại hội, xây dựng chương trình hành động, bổ sung điều chỉnh nhiệm vụ phương hướng hoạt động.

+ Đối với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh DCD : Tăng cường giáo dục chính trị, giáo dục truyền thống, bồi dưỡng đạo đức cách mạng, lối sống văn hóa mới, giáo dục ý thức "sống và làm việc theo pháp luật" cho đoàn viên thanh niên. Trước hết cán bộ Đoàn phải nêu tấm gương sáng cho đoàn viên thanh niên học tập.

Tập trung củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở Đoàn, xây dựng chi đoàn vững mạnh. Chấn chỉnh hệ thống tổ chức Đoàn cho phù hợp với cơ chế mới. Cải tiến và đổi mới phương thức hoạt động phù hợp với tuổi trẻ nhưng giàu tính chiến đấu, có sức lôi cuốn tập hợp đoàn viên thanh niên. Tích cực chăm lo đến tài năng trẻ, thực hiện có kết quả phong trào thanh niên lập nghiệp và tuổi trẻ giữ nước. Phát huy vai trò xung kích của thanh niên trong đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực, tệ nạn xã hội. Làm tốt nhiệm vụ phát triển đoàn viên ; giới thiệu nhiều đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét, kết nạp.

+ Đối với các tổ chức công đoàn cơ sở :

Các cấp ủy Đảng tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, củng cố tổ chức công đoàn cơ sở, xây dựng giai cấp công nhân trong Đảng bộ phát triển về số lượng và chất lượng, có bản lĩnh chính trị và trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Tạo điều kiện cho đoàn viên tham gia quản lý Nhà nước, điều hành sản xuất kinh doanh, tích

cực tham gia hoạt động xã hội. Làm nòng cốt trong thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước. Giám sát hoạt động của chính quyền, góp phần thực hiện mục tiêu "dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng văn minh".

Đại hội Đảng bộ DCD lần này có ý nghĩa rất quan trọng, đánh dấu bước trưởng thành của cán bộ đảng viên trong việc thực hiện quan điểm đổi mới của Đảng. Phấn đấu vì mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, vì Bình Thuận giàu đẹp.

Những năm tới có nhiều thuận lợi và vận hội mới, cần tận dụng ; đồng thời phải ra sức đẩy lùi nguy cơ, vượt mọi khó khăn thử thách để giành được những thắng lợi trong nhiệm kỳ mới.

PHÁT BIỂU CỦA ĐỒNG CHÍ NGUYỄN QUANG TƯỜNG

*ỦY VIÊN THƯỜNG VỤ, THƯỜNG TRƯC
TỈNH ỦY, TẠI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ
DÂN CHÍNH ĐẢNG LẦN THỨ III*

Thưa Đoàn Chủ tịch

Thưa các đồng chí Đại biểu !

Thay mặt Thường vụ Tỉnh ủy, xin nhiệt liệt chào mừng các đồng chí đại biểu về dự Đại hội Đại biểu Đảng bộ Dân chính Đảng lần thứ III. Chúc các đồng chí đại biểu mạnh khỏe, chúc Đại hội thành công.

Sau đây tôi xin phát biểu một số vấn đề, góp phần làm rõ hơn về đánh giá những kết quả đạt được trong thời gian qua và phương hướng, nhiệm vụ của Đảng bộ Dân chính Đảng trong 2 năm đến.

Thưa các đồng chí

Trong nhiệm kỳ vừa qua, trên cơ sở tiếp thu và vận dụng Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ VIII, các nghị quyết khác của Trung ương và Tỉnh ủy Đảng bộ Dân chính Đảng đã nỗ lực phấn đấu, thực hiện Nghị quyết Đại hội II của Đảng bộ đạt được kết quả trên nhiều mặt. Đã tập trung thực hiện mục tiêu xây dựng Đảng bộ, chi

bộ vững mạnh, trong sạch về chính trị, tư tưởng và tổ chức, tạo được sự chuyển biến khá rõ nét trong công tác củng cố tổ chức cơ sở Đảng. Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng ; trình độ và năng lực công tác của cấp ủy, của đội ngũ cán bộ, đảng viên được nâng lên một bước, đảm bảo tốt hơn cho việc lãnh đạo hoàn thành nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng, Đảng ủy đã bám sát 4 nội dung của Nghị quyết Trung ương III. Coi trọng công tác chính trị tư tưởng, củng cố niềm tin, tạo sự nhất trí cao đối với đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Tăng cường rèn luyện, giáo dục phẩm chất, đạo đức cho cán bộ, đảng viên ; xây dựng khối đoàn kết thống nhất trong Đảng, nâng cao ý thức cảnh giác, chống âm mưu diễn biến hòa bình. Lãnh đạo công tác quần chúng có một số tiến bộ, đã quan tâm xây dựng tổ chức quần chúng và phong trào quần chúng ở cơ sở. Hầu hết các chỉ tiêu do Đại hội II đề ra đã được thực hiện, nhiều chỉ tiêu vượt kế hoạch cao như số cơ sở trong sạch vững mạnh, số đảng viên đủ tư cách phát huy tác dụng tốt, số đảng viên mới kết nạp, số đảng viên có trình độ trung cấp lý luận chính trị... Trong đó ưu điểm lớn nhất là hầu hết CBDV có phẩm chất chính trị vững vàng, kiên định mục tiêu XHCN, lòng tin vào Đảng, vào công cuộc đổi mới của đảng viên và quần chúng trong đảng bộ được nâng lên.

Những chuyển biến, tiến bộ trên đây là kết quả của một quá trình vận dụng, cụ thể hóa các chủ trương của

Trung ương và của Tỉnh ủy phù hợp với thực tiễn tình hình của Đảng bộ Dân chính Đảng, là sự nỗ lực phấn đấu của các cấp ủy, của cán bộ, đảng viên trong toàn đảng bộ. Thay mặt Thường vụ Tỉnh ủy tôi nhiệt liệt hoan nghênh những kết quả của Đảng bộ Dân chính Đảng đã đạt được trong hơn 2 năm qua, góp phần rất quan trọng tạo nên những chuyển biến tích cực của tình hình kinh tế, xã hội và giữ vững sự ổn định chính trị của tỉnh nhà.

Tuy nhiên, cũng phải thừa nhận rằng những chuyển biến tiến bộ trên so yêu cầu vẫn còn chậm và chưa toàn diện, chưa tương xứng với vị trí của Đảng bộ Dân chính Đảng. Tồn tại lớn của Đảng bộ chúng ta là : chậm nghiên cứu đề xuất sắp xếp lại hệ thống tổ chức cơ sở Đảng một cách hợp lý, đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất theo chức năng nhiệm vụ của Đảng bộ đảng ủy. Việc cụ thể hóa và thực hiện chức năng, nhiệm vụ của từng loại hình tổ chức cơ sở Đảng theo quy định của Trung ương gần đây có tiến bộ song nhìn chung còn lúng túng, hạn chế đến việc phát huy vai trò hạt nhân lãnh đạo của tổ chức Đảng ở cơ sở. Công tác xây dựng Đảng của chi, đảng bộ cơ sở chưa chú ý gắn chặt với việc lãnh đạo, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chuyên và phát huy đầy đủ vai trò của các tổ chức đoàn thể quần chúng. Trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ tuy có nâng lên một bước nhưng nhìn chung vẫn chưa chuyển biến kịp so với yêu cầu, nhiệm vụ mới.

Để tiếp tục phát huy những mặt làm được, khắc phục những mặt tồn tại, hạn chế, trong phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ 1996 - 2000, đề nghị Đảng bộ Dân chính Đảng lưu ý một số vấn đề sau đây :

1. Tăng cường công tác giáo dục chính trị và tư tưởng, giữ vững sự đoàn kết thống nhất về nhận thức tư tưởng và hành động trong toàn Đảng bộ.

Trong tình hình hiện nay, công tác giáo dục chính trị tư tưởng phải được các cấp ủy Đảng trong Đảng bộ đặt lên vị trí hàng đầu của công tác xây dựng Đảng.

Công tác giáo dục, chính trị tư tưởng trước hết phải nhằm vào việc bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên để tăng niềm tin và kiên định lý tưởng cách mạng, khẳng định dứt khoát vai trò lãnh đạo của Đảng và tinh tất yếu đi theo con đường XHCN của dân tộc ta. Trên cơ sở tổ chức tốt việc học tập, quán triệt các nghị quyết của Đảng mà tạo sự nhất trí cao trong nội bộ Đảng và quần chúng đối với đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Từng cấp ủy, mỗi đảng viên phải giữ vững bản lĩnh chính trị, bảo vệ các quan điểm và nguyên tắc xây dựng Đảng, đấu tranh chống mọi biểu hiện của tư tưởng bảo thủ, hữu khuynh, giao động, mơ hồ mất cảnh giác. Giữ nghiêm kỷ luật phát ngôn, khắc phục tình trạng nhiễu thông tin, gây mất đoàn kết nội bộ.

Hết sức chú trọng công tác giáo dục truyền thống cách mạng, nêu cao tinh thần độc lập, tự chủ, ý thức tự lực, tự cường, cần kiệm xây dựng đất nước, kết hợp với mở rộng quan hệ đối ngoại.

Tăng cường giáo dục, rèn luyện phẩm chất, đạo đức cách mạng, xây dựng lối sống trong sạch, lành mạnh cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, giữ gìn tư cách và phát huy

vai trò tiên phong, gương mẫu của người đảng viên trong mọi công việc và trong bất kỳ hoàn cảnh nào. Kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, đặc quyền, đặc lợi. Chống độc đoán, chuyên quyền, quan liêu, xa rời quần chúng.

Thường xuyên nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, chống âm mưu diễn biến hòa bình. Kịp thời phát hiện, đập tan mọi âm mưu và hành động chống phá của các thế lực thù địch về chính trị, tư tưởng và văn hóa.

Đảng ủy DCD và từng tổ chức Đảng ở cơ sở phải hết sức chú ý cải tiến hình thức và phương pháp làm công tác tư tưởng. Tránh chủ quan, áp đặt hoặc giản đơn, thoát ly thực tế cuộc sống. Phải tiến hành công tác giáo dục chính trị, tư tưởng một cách thường xuyên thông qua sinh hoạt định kỳ của chi, đảng bộ và thông qua các hoạt động thực tiễn của từng đảng viên. Đồng thời tăng cường sinh hoạt chuyên đề, sinh hoạt thời sự, đảm bảo chuyển tải, phổ biến những nội dung cần thiết đến cơ sở và đảng viên một cách nhanh nhất. Sâu sát nắm bắt và giải quyết kịp thời mọi vấn đề tư tưởng phát sinh trong cán bộ, đảng viên và quần chúng.

2. Tăng cường công tác xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng.

Để đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu, nhiệm vụ của một Đảng bộ thuộc khối cơ quan cấp tỉnh, Đảng bộ DCD cần tập trung sức chỉ đạo xây dựng tổ chức cơ sở Đảng, thực hiện tốt hai mục tiêu là xây dựng Đảng bộ,

chi bộ trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

Cùng với việc nghiên cứu, sắp xếp lại hệ thống tổ chức cơ sở Đảng một cách hợp lý, cần làm tốt việc quán triệt và cụ thể hóa chức năng nhiệm vụ của từng loại hình tổ chức cơ sở Đảng theo quy định của Trung ương ; trong đó cần lưu ý phân biệt ranh giới giữa chức năng lãnh đạo của chi ủy, chi bộ với chức năng quản lý, điều hành của thủ trưởng cơ quan. Hiện nay các cơ sở Đảng trong Đảng bộ đã xây dựng xong quy chế, nhưng việc thực hiện vẫn còn không ít vướng mắc, khó khăn, cần phải tiếp tục xem xét một cách cụ thể để có hướng tháo gỡ kịp thời. Hết sức chú ý xử lý tốt các mối quan hệ, dứt khoát không để tình trạng cản trở, làm hạn chế đến việc phát huy vai trò hạt nhân lãnh đạo của tổ chức Đảng cơ sở.

Trong công tác của chi, Đảng bộ, cần quan tâm đầy đủ và tập trung hơn đối với công tác lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn của cơ quan, đơn vị. Căn cứ vào nhiệm vụ, công tác của cơ quan đề ra, tổ chức Đảng phải lãnh đạo mỗi đảng viên phấn đấu thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao, đồng thời làm nòng cốt vận động quần chúng trong cơ quan hoàn thành tốt nhiệm vụ, không ngừng nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả công tác.

Phải thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt định kỳ. Có biện pháp tích cực để cải tiến, nâng cao chất lượng sinh hoạt Đảng. Giữ vững sự đoàn kết, thống nhất trong

nội bộ trên cơ sở tôn trọng và chấp hành tốt các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng, trước hết là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình. Kịp thời đấu tranh với những biểu hiện tiêu cực, sai trái của đảng viên, xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm kỷ luật Đảng, pháp luật của Nhà nước, đưa ra khỏi Đảng những đảng viên thoái hóa, biến chất, không còn đủ tư cách.

Cần làm tốt công tác quản lý đảng viên, trên cơ sở phối hợp quản lý của chi bộ cơ quan với cấp ủy, chi bộ nơi đảng viên cư trú. Từng đảng viên phải được phân công nhiệm vụ cụ thể và hợp lý nhằm phát huy tốt khả năng và trách nhiệm, đồng thời phải tạo mọi điều kiện thuận lợi để đảng viên phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Quan tâm hơn nữa công tác phát triển Đảng ; chú ý thành phần công nhân, trí thức, cán bộ trẻ và nữ.

Đi đôi với công tác củng cố tổ chức cơ sở Đảng, phải hết sức coi trọng việc xây dựng tổ chức quần chúng và phong trào quần chúng ở cơ sở. Phát huy vai trò của các đoàn thể trong việc tham gia quản lý, vận động quần chúng thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và tích cực tham gia xây dựng Đảng.

3. Coi trọng công tác cán bộ, tích cực bồi dưỡng nâng cao năng lực và trình độ mọi mặt cho đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Là một Đảng bộ tập trung phần lớn cán bộ lãnh đạo chủ chốt và cán bộ khoa học, kỹ thuật của tỉnh, Đảng bộ DCD có trách nhiệm góp phần động viên và phát huy

mọi khả năng của đội ngũ cán bộ, phục vụ tốt cho việc xây dựng và phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của tỉnh nhà. Hết sức quan tâm việc tập hợp, thu hút đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật, trí thức tham gia vào các chương trình, mục tiêu kinh tế lớn của tỉnh. Động viên anh chị em phát huy mọi khả năng và trách nhiệm, hoàn thành tốt nhiệm vụ trên từng vị trí công tác được giao.

Các cấp ủy cơ sở tham gia với Đảng đoàn, Ban cán sự Đảng các ban, ngành, khẩn trương hoàn thành công tác quy hoạch cán bộ. Đẩy mạnh công tác đào tạo và đào tạo lại các loại cán bộ, trước hết là cán bộ chủ chốt. Thực hiện đúng quy trình, đảm bảo nguyên tắc tập thể, dân chủ trong đánh giá, bố trí, sử dụng, đề bạt và kỷ luật cán bộ.

Trên cơ sở kết quả phân tích chất lượng đảng viên theo tinh thần Nghị quyết TW3 vừa qua, các cấp ủy cần tiến hành rà soát lại trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ, đảng viên, xây dựng kế hoạch đào tạo nhằm nâng cao trình độ cho từng đảng viên, chú ý cả về chính trị, văn hóa và chuyên môn nghiệp vụ. Mặt khác phải làm cho mỗi đảng viên ý thức được trách nhiệm học tập, nỗ lực phấn đấu, rèn luyện để ngày càng đáp ứng tốt hơn yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

4. Tổ chức thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ của Đảng ủy và nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng ủy.

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, quan hệ công tác của Đảng ủy do Thường vụ

Tỉnh ủy trước đây quy định, Đảng ủy cần nghiên cứu, đề xuất để Tỉnh ủy điều chỉnh lại cho phù hợp tình hình và yêu cầu nhiệm vụ hiện nay. BCH Đảng bộ khóa mới cần quán triệt sâu kỹ, phân công, tổ chức thực hiện đầy đủ từng chức năng, nhiệm vụ quyền hạn cụ thể. Trong đó, chú trọng nhất các nhiệm vụ trọng tâm là : lãnh đạo giáo dục chính trị để xây dựng tư tưởng, đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ đảng viên và quần chúng trong đảng bộ. Xây dựng tổ chức cơ sở Đảng trong sạch, vững mạnh, đội ngũ đảng viên gương mẫu, có năng lực và phẩm chất tốt, chấp hành và hoàn thành mọi nhiệm vụ được tổ chức Đảng phân công.

Lãnh đạo vận động quần chúng trong đảng bộ thực hiện có hiệu quả đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tích cực tham gia xây dựng Đảng và phấn đấu trở thành đảng viên của Đảng.

Tôi mong rằng, Đại hội đại biểu Đảng bộ DCD lần thứ III sẽ phát huy đầy đủ dân chủ, trách nhiệm, trí tuệ để ra được những nhiệm vụ, chủ trương và giải pháp cụ thể, sát đúng, phù hợp với thời kỳ phát triển mới của đất nước, làm cơ sở để động viên toàn thể cán bộ, đảng viên, công nhân viên tham gia xây dựng Đảng bộ vững mạnh toàn diện, góp phần quan trọng trong việc giữ vững ổn định chính trị, đẩy nhanh nhịp độ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh nhà.

Chúc các đồng chí đại biểu mạnh khỏe.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ
DÂN CHÍNH ĐẢNG TỈNH BÌNH THUẬN
NHIỆM KỲ III (1996 - 2000)

Đại hội Đại biểu Đảng bộ Dân Chính Đảng tỉnh Bình Thuận lần thứ III nhiệm kỳ 1996 - 2000 họp từ ngày 2-4-1996 đến ngày 3-4-1996 đã làm việc khẩn trương và nghiêm túc.

Sau khi nghiên cứu Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ Dân Chính Đảng ; do đồng chí Nguyễn Thiện Tiú Phó Bí thư Đảng bộ trình bày tại Đại hội. Trên cơ sở ý kiến của Đoàn Chủ tịch Đại hội đối với các ý kiến thảo luận của Đại hội (đã được tổng hợp) và kết quả biểu quyết đã được công bố, Đại hội Đại biểu Đảng bộ Dân Chính Đảng lần thứ III nhiệm kỳ 1996 - 2000.

QUYẾT NGHỊ

I - Thông qua báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ Dân Chính Đảng tỉnh Bình Thuận trình đại hội Đại biểu Đảng bộ lần thứ III. Căn cứ vào kết quả biểu quyết đã được công bố và ý kiến của Đoàn Chủ tịch về một số vấn đề trong báo cáo chính trị, qua thảo luận của Đại hội, giao cho Ban Chấp hành

Đảng bộ Dân Chính Đảng nhiệm kỳ III chỉnh lý báo cáo chính trị và ban hành chính thức.

II - Trong nhiệm kỳ III (1996 - 2000) quan điểm và mục tiêu chung của Đảng bộ là :

Khắc phục các mặt yếu kém, tồn tại, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ, giữ vững bản chất giai cấp công nhân, kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ trí tuệ và phẩm chất đạo đức cách mạng, trình độ chuyên môn cho đội ngũ đảng viên để hoàn thành nhiệm vụ của Đảng bộ trong nhiệm kỳ 1996 - 2000.

Thực hiện các biện pháp nâng cao chất lượng đảng viên làm chuyển biến vai trò lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cải tiến nghiệp vụ công tác Đảng. Đẩy mạnh công tác lãnh đạo chính trị tư tưởng ; tăng cường công tác kiểm tra và giữ nghiêm kỷ luật của Đảng, bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ. Xây dựng Đảng bộ Dân Chính Đảng mạnh về tổ chức, vững vàng về chính trị, tư tưởng ; phấn đấu xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh. Góp phần quan trọng vào công tác xây dựng Đảng và thực hiện nhiệm vụ thúc đẩy phát triển nền kinh tế xã hội của tỉnh nhà.

Nhiệm kỳ III Đảng bộ tập trung thực hiện đạt các chỉ tiêu cơ bản sau đây :

1. Phấn đấu 100% cơ sở lãnh đạo hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn.

2. Phấn đấu đến năm 2000 có 60% cơ sở Đảng trở lên trong sạch vững mạnh.

3. Đến cuối nhiệm kỳ phấn đấu có ít nhất 85% đảng viên loại 1.

4. Phát triển 300 đảng viên mới (tăng 53% so với cuối nhiệm kỳ 2).

5. Đào tạo cho đảng viên.

+ Lý luận chính trị cao cấp và trung cấp tăng 15%.

+ Có trình độ cao đẳng, đại học và sau đại học tăng 15 - 20%.

6. Bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Đảng cho 100% cấp ủy viên.

III - Ban Chấp hành Đảng bộ Dân Chính Đảng tỉnh Bình Thuận khóa III có trách nhiệm tổ chức chỉ đạo thắng lợi những nhiệm vụ do Đại hội Đại biểu Đảng bộ Dân Chính Đảng nhiệm kỳ 1996 - 2000 đề ra.

Phan Thiết, ngày 3 tháng 4 năm 1996

**ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ DCD
KHÓA III NHIỆM KỲ 1996 - 2000**